

Số: /KH-SCT

Khánh Hòa, ngày tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số PCI trong năm 2023 của Sở Công Thương

Thực hiện Công văn số 5084/UBND-KSTT ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số PCI của tỉnh trong năm 2023 và những năm tiếp theo; Quyết định số 11/QĐ-SCT ngày 19/01/2023 của Sở Công Thương ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023;

Căn cứ Công văn số 1793/SKHĐT-XTĐT ngày 17/5/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Báo cáo kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 tỉnh Khánh Hòa; Sở Công Thương xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao chỉ số PCI của tỉnh Khánh Hòa và những năm tiếp theo, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ SỐ THÀNH PHẦN LIÊN QUAN ĐẾN NGÀNH CÔNG THƯƠNG TRONG CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH (PCI) NĂM 2022.

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là chỉ số đo lường và đánh giá chất lượng điều hành kinh tế, mức độ thuận lợi, thân thiện môi trường kinh doanh và nỗ lực cải cách hành chính của chính quyền các tỉnh, thành phố tại Việt Nam qua đó thúc đẩy sự phát triển của khu vực tư nhân. Chỉ số PCI giúp cho các nhà quản lý tìm hiểu và lý giải vì sao một số tỉnh, thành vượt lên các tỉnh, thành khác về phát triển kinh tế tư nhân, tạo việc làm và tăng trưởng kinh tế.

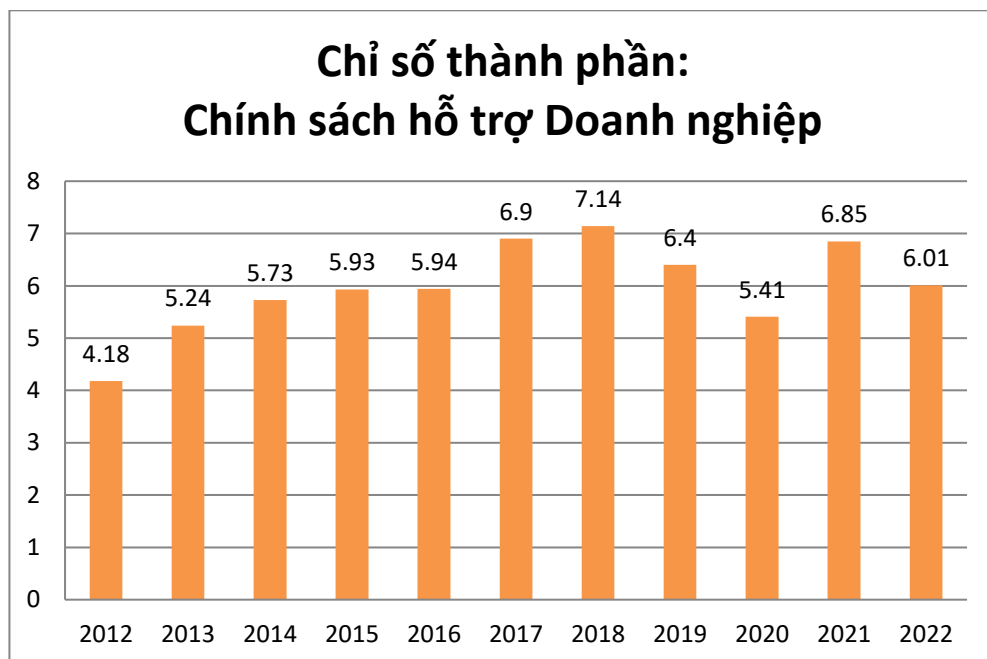
Tron năm 2022, điểm số PCI tỉnh Khánh Hòa đạt 67.74 điểm, tăng 4,63 điểm so với năm 2021 (cao nhất trong vòng 10 năm qua), xếp thứ 16/63 tỉnh, thành phố, tăng 28 bậc so với năm 2021 (44/63), trong đó có 08/10 chỉ số thành phần tăng điểm¹ và 02/10 chỉ số thành phần giảm điểm². Các các chỉ số thành phần giảm điểm thì một số chỉ tiêu trong chỉ số thành phần Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Sở Công Thương, cụ thể:

¹ Các chỉ số thành phần tăng điểm i) Gia nhập thị trường (tăng 0,44 điểm); (ii) Tiếp cận đất đai (tăng 0,71 điểm); (iii) Tính minh bạch (tăng 0,13 điểm); (iv) Chi phí thời gian (tăng 1,06 điểm); (v) Chi phí không chính thức (tăng 0,03 điểm); (vi) Cạnh tranh bình đẳng (tăng 0,4 điểm); (vii) Tính năng động của chính quyền tỉnh (tăng 2,02 điểm); (viii) Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự (tăng 1,75 điểm).

² Các chỉ số thành phần giảm điểm i) Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, giảm 0,84 điểm; (ii) Đào tạo lao động giảm 0,22 điểm.

- Chỉ số thành phần Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp là chỉ số có liên quan đến Sở Công thương là chỉ số dùng để đo lường các dịch vụ của tỉnh để phát triển khu vực tư nhân như xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh, phát triển các khu/cụm công nghiệp tại địa phương và cung cấp các dịch vụ công nghệ cho doanh nghiệp. Theo số liệu từ năm 2012 -2022, bên dưới trong năm 2022, chỉ số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp được 6,01 điểm giảm -0,84 điểm, cao hơn +0,03 điểm so với mức trung bình trong giai đoạn 2012 – 2022 (5,97 điểm), thấp hơn 0,89 điểm so với mức trung vị.

Như vậy, Chỉ số này cho thấy tỉnh Khánh Hòa chưa có chính sách hỗ trợ nổi bật cho doanh nghiệp trong giai đoạn 2012 – 2022.



Xét riêng các chỉ tiêu cấu tạo nên chỉ số thành phần Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp có liên quan đến Sở Công Thương bao gồm 5/13 chỉ tiêu như sau:

(i). Thủ tục để được giảm giá thuê mặt bằng tại Khu/Cụm công nghiệp là dễ thực hiện (xếp hạng 38/63);

(ii). Chất lượng cung cấp thông tin liên quan đến các Hiệp định tự do thương mại (FTA) của các cơ quan Nhà nước địa phương đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp (xếp hạng 62/63);

(iii). Vướng mắc trong thực hiện các văn bản thực thi các Hiệp định tự do thương mại (FTA) được cơ quan quản lý nhà nước địa phương giải đáp hiệu quả (xếp hạng 21/63);

(iv). Tỷ lệ doanh nghiệp có biết đến các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng cơ hội của các FTAs (xếp hạng 56/63);

(v). Tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá việc thực hiện thủ tục để hưởng hỗ trợ từ chương trình hỗ trợ DN tận dụng cơ hội từ các FTAs là thuận lợi (xếp hạng 33/63).

Do vậy, để tiếp tục duy trì các chỉ số thành phần tăng điểm và thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số thành phần: Chỉ sách hỗ trợ doanh nghiệp, Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số PCI trong năm 2023 của Sở Công Thương, như sau:

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Phát huy những kết quả tích cực, khắc phục những chỉ số thành phần còn hạn chế trong năm 2022.

- Xác định nhiệm vụ cụ thể của ngành góp phần đạt kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh cải thiện sau mỗi năm và nằm trong nhóm có chất lượng điều hành “TỐT” vào năm 2025.

- Trên cơ sở cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh, tạo động lực thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kế hoạch này và bám sát tình hình thực tế tại địa phương.

- Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, lãnh đạo các phòng, thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở chủ động tham mưu thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá các nhiệm vụ của ngành.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo điều hành của ngành.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) và công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan.

3. Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các Kế hoạch, Đề án, Chương trình phát triển của ngành; Công bố công khai các đề án đã được phê duyệt trên Trang thông tin điện tử của Sở, của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương

mại để kêu gọi các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp; các dự án phát triển thương mại.

4. Chủ động nắm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị; phối hợp với các ngành kịp thời để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị, doanh nghiệp duy trì, ổn định sản xuất kinh doanh. Chủ động theo dõi diễn biến cung cầu hàng hóa thiết yếu, kịp thời đề xuất với UBND tỉnh các giải pháp điều tiết cung cầu hàng hóa nhằm phục vụ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân.

5. Thường xuyên nắm bắt thông tin tình hình thị trường, các rào cản kỹ thuật trong thương mại, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa để phổ biến kịp thời đến các doanh nghiệp trên địa bàn nhằm hạn chế rủi ro, tổn thất trong các hoạt động thương mại quốc tế. Đặc biệt chú trọng các thị trường truyền thống có kim ngạch xuất khẩu lớn, các thị trường hàng hóa là thế mạnh xuất khẩu của tỉnh, các thị trường mới tiềm năng.

6. Thường xuyên nắm bắt thông tin về các Chương trình xúc tiến thương mại, các hội chợ, diễn đàn quốc tế để kịp thời thông báo đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm thị trường tiêu thụ; Kịp thời cung cấp thông tin về tình hình cung cầu, giá cả thị trường hàng hóa để các cơ sở chủ động trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

7. Đẩy mạnh các hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại nhằm hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh của ngành Công Thương mở rộng quy mô, thị trường nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

8. Đẩy mạnh hoạt động cải cách TTHC, nhất là đơn giản hóa các TTHC tạo điều kiện cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh được thuận lợi, nhanh chóng. Tiếp tục thực hiện đề án mô hình một cửa theo hướng hiện đại hóa nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc cung cấp các dịch vụ hành chính công.

9. Thực hiện các giải pháp để nâng cao chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) như hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả;

(Chi tiết các nhiệm vụ cụ thể tại các Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này, lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại căn cứ chức năng, nhiệm vụ chuyên môn được giao, chủ động tham mưu thực hiện các nội dung đảm bảo chất lượng, tiến độ thực hiện.

2. Văn phòng có trách nhiệm tham mưu Giám đốc Sở tổ chức triển khai thực hiện; theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình kết quả thực hiện Kế hoạch này.

3. Văn phòng, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại thực hiện đăng tải Kế hoạch này lên Trang thông tin điện tử của đơn vị./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trung tâm Khuyến công và XTTCM;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- A. Dương-Phó Giám đốc Sở;
- Quản trị mạng (đăng tin);
- Lưu VT,VP (LB).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Thị Thu Cúc

